

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM  
TỈNH QUẢNG NAM  
BAN THƯỜNG TRỰC

Số:~~1248~~/MTTQ-BTT

V/v định kỳ báo cáo tình hình dân tộc, công tác dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 16 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: **Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam các huyện: Nam Trà My, Bắc Trà My, Phước Sơn, Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang, Đại Lộc, Núi Thành, Phú Ninh, Hiệp Đức, Tiên Phước**

Thực hiện Công văn số 3553/MTTW-BTT ngày 09/02/2022 của Ban Thường trực Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam về báo cáo định kỳ tình hình dân tộc và công tác dân tộc, để có dữ liệu phục vụ việc tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội đối với các dự án, chương trình của Chính phủ, của tỉnh về công tác dân tộc; Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam các địa phương có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tổng hợp, báo cáo tình hình dân tộc, công tác dân tộc; những ý kiến, kiến nghị của đồng bào các dân tộc thiểu số với Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo đê cương gửi kèm.

Báo cáo của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam các địa phương gửi về Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh qua Ban Tuyên giáo-Tổ chức-Dân tộc-Tôn giáo, định kỳ trước ngày 15 của tháng cuối các Quý trong năm, điện thoại 0979.203.603, email: khanhubmtqn@gmail.com.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BTT Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu: VT, TG-TC-DT-TG.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Phi Hùng**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 16 tháng 02 năm 2022

## ĐỀ CƯƠNG

### Báo cáo về tình hình dân tộc và công tác dân tộc

(Kèm theo Công văn số A28/MTTQ-BTT, ngày 16 tháng 02 năm 2022  
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam)

## I. TÌNH HÌNH CHUNG (các báo cáo sau chỉ báo cáo từ mục 3 đến mục 5)

### 1. Điều kiện tự nhiên

- Khái quát điều kiện tự nhiên; những thuận lợi, khó khăn tác động tới đời sống nhân dân cũng như hoạt động lao động, sản xuất.

### 2. Điều kiện kinh tế - xã hội

- Đặc điểm dân cư.
- Thành phần các dân tộc; tỷ lệ phân bố dân cư/km<sup>2</sup>.
- Tỷ lệ nghèo, cận nghèo.
- Thu nhập bình quân đầu người/năm.

### 3. Tình hình đồi sô, lao động sản xuất vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

- Thực trạng đồi sô, lao động sản xuất.
- Đánh giá hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn vay ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội; tổng số dư nợ; số nợ xấu.

### 4. Tình hình an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

- Nhận định tình hình chung.
- Mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.
- Thực trạng xâm canh, xâm cư, di cư tự do.
- Thực trạng hôn nhân cận huyết thống; tảo hôn; vượt biên trái phép (nếu có)...
- Thực trạng công tác đối ngoại nhân dân.
- Số thôn (tương đương) đã có quy ước, hương ước/tổng số thôn.
- Tình hình khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp (nếu có).
- Tổng số đơn thư các ngành trong tỉnh đã tiếp nhận; số đã giải quyết (tính đến thời điểm báo cáo).
- Dự báo những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây mất ổn định an ninh trật tự, gây chia rẽ đoàn kết dân tộc.

## **5. Tình hình tôn giáo trong vùng đồng dân tộc thiểu số, miền núi**

- Số hộ gia đình, số khẩu theo đạo trong từng dân tộc thiểu số trên địa bàn (nêu rõ dân tộc nào theo đạo gì).

- Số điểm sinh hoạt tôn giáo đã được chính quyền cấp phép, số điểm chưa được cấp phép.

- Tình hình truyền đạo trái pháp luật trong vùng dân tộc thiểu số (kể cả trực tiếp hoặc gián tiếp qua truyền thông).

- Số "đạo lạ" mới xuất hiện (nêu rõ tên nếu có).

- Những khó khăn trong quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn (nếu có).

## **6. Thực trạng sáp nhập địa giới hành chính cấp huyện, xã, thôn và những tác động ảnh hưởng đối với công tác quản lý Nhà nước, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

- Số thôn (tương đương) đã sáp nhập.

- Số xã đã sáp nhập.

- Những tác động ảnh hưởng đối với công tác quản lý Nhà nước, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể (thuận lợi; khó khăn, vướng mắc...).

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC**

### **1. Kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 01/KL-ĐCT ngày 20/8/2015 của Đoàn Chủ tịch về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác dân tộc.**

Nêu những kết quả nổi bật đã triển khai thực hiện theo các nội dung của Kết luận số 01/KL-ĐCT.

### **2. Việc tham mưu triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư “về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”:**

- Những nội dung Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội đã tham mưu với cấp ủy; chính quyền.

- Những đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **3. Một số kết quả công tác nổi bật của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp hàng quý**

### **4. Công tác phối hợp, tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc**

Việc phối hợp, tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

## **5. Công tác với người có uy tín tiêu biểu**

- Tổng số người có uy tín trên địa bàn.

- Đánh giá thực trạng triển khai thực hiện chính sách với người có uy tín trong vùng dân tộc thiểu số (Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg).

### **6. Công tác tư pháp trong vùng dân tộc thiểu số**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi.

- Đánh giá công tác tư pháp trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số (khai sinh, khai tử, đăng ký kết hôn, chứng thực, trợ giúp pháp lý... nêu rõ mặt tích cực cũng như tồn tại hạn chế).

### **7. Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số**

- Số lớp các ngành tại địa phương đã mở.

- Số người tham gia.

- Nội dung tập huấn, bồi dưỡng.

### **8. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc**

- Số cuộc giám sát; nội dung giám sát.

- Kết quả giám sát (khái quát).

- Đánh giá thực trạng việc triển khai các chính sách dân tộc, công tác dân tộc tại địa phương: chính sách cán bộ; phát triển kinh tế xã hội; giáo dục; y tế; an ninh, quốc phòng... (mặt tích cực, mặt hạn chế trong việc thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc ở địa phương. Nêu cụ thể chính sách nào vướng mắc, chưa phù hợp...).

Tình hình triển khai thực hiện Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/3/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức Chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn.

## **III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

- Kiến nghị đề xuất với Đảng

- VỚI QUỐC HỘI

- VỚI CHÍNH PHỦ

- VỚI ỦY BAN TRUNG ƯƠNG MTTQ VIỆT NAM

- VỚI CÁC BỘ, NGÀNH TRUNG ƯƠNG

- VỚI TỈNH.

Lưu ý: Ủy ban MTTQ Việt Nam các địa phương có thể phối hợp với các cơ quan liên quan (Ban Dân vận, Phòng Dân tộc, Phòng Nội vụ...) để có nội dung báo cáo chính xác.

**BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH QUẢNG NAM**